

Số: 15 /2019/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 25 tháng 4 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019**  
**Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/5/2017;

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An tiến hành tổ chức lúc 14<sup>h</sup>00' ngày 25/4/2019 tại Hội trường công ty, số 08 Lý Thường Kiệt, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; với sự tham gia của 38 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 6.287.900 cổ phần biểu quyết, chiếm 96,74% % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An,

Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận, biểu quyết nhất trí,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019. *Kèm theo báo cáo*

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019. *Kèm theo báo cáo*

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019; kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức và trích lập các quỹ với các nội dung chính sau:

**3.1. Kết quả SXKD năm 2018.**

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2018	Thực hiện		TH 2018 so với	
				2017	2018	TH 2017	KH 2018
I	Sản lượng chủ yếu	Tr.đ	164.779,9	292.942,0	227.070,8	77,5%	137,8%
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	287.747,6	665.040,8	285.986,4	43,0%	99,4%
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ		663.077,5	282.386,3	42,6%	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đ		853,5	1.987,4	232,8%	
3	Thu nhập khác	Tr.đ		1.109,8	1.612,7	145,3%	
III	Tổng chi phí	Tr.đ	271.783,6	638.068,1	273.972,8	42,9%	100,8%
1	Giá vốn	Tr.đ		590.737,1	243.989,1	41,3%	
2	Chi phí kinh doanh	Tr.đ		43.653,4	29.053,1	66,6%	



3	Chi phí tài chính	Tr.đ		3.677,6	930,5	25,3%	
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	15.964,0	26.972,7	12.013,6	44,5%	75,3%
V	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	12.771,2	21.578,2	9.589,7	44,4%	75,1%
VI	Tỷ suất LN/Vốn Đ. Lệ BQ		0,20	0,33	0,15	44,4%	75,1%
VII	Tỷ suất LN/Vốn CSH BQ		0,15	0,25	0,12	49,1%	83,0%
VIII	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12	23	12	52,2%	100,0%
IX	Tổng PS phải nộp NS	Tr.đ		24.342,9	12.444,5	51,1%	
X	Tổng quỹ lương	Tr.đ	30.449,0	52.701,1	35.426,6	67,2%	116,3%
XI	Số lao động cuối kỳ	người	228	295	252	85,4%	110,5%
XII	Thu nhập BQ	Tr.đ/ng/th	11,13	14,89	11,72	78,7%	105,3%
XIII	Vốn điều lệ	Tr.đ	65.000,0	65.000,0	65.000,0	100,0%	100,0%

3.2. Kế hoạch SXKD và dự án đầu tư năm 2019; Phương án phân phối lợi nhuận năm, cổ tức, trích các quỹ năm 2018 và 2019.

TT	Nội dung tham gia	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2019	Thực hiện năm 2018
1	2	3	4	5
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH</b>			
1	Vốn điều lệ	đồng	65.000.000.000	65.000.000.000
2	Doanh thu	-	246.710.697.264	285.986.400.000
3	Chi phí		234.210.697.264	273.972.800.000
4	Lợi nhuận trước thuế	-	12.500.000.000	12.013.600.000
5	Lợi nhuận sau thuế	-	10.000.000.000	9.589.700.000
6	Chia cổ tức (2018: 12%; 2019: 10.8%)	-	7.020.000.000	7.800.000.000
7	Trích các quỹ	-	2.980.000.000	1.789.700.000
-	Đầu tư phát triển	-	1.353.500.000	758.350.000
-	Khen thưởng, phúc lợi	-	1.353.500.000	758.350.000
-	Khen thưởng Người quản lý	-	273.000.000	273.000.000
<b>II</b>	<b>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ năm 2019</b>			
1	Nguồn vốn	đồng	5.981.285.090	
-	Kế hoạch trích KH TSCĐ năm 2019	-	4.029.226.059	
-	KHTSCĐ còn lại từ 2018 sang 2019	-	1.952.059.031	
2	Kế hoạch đầu tư (Thứ tự ưu tiên)			
-	Thi công hệ thống thoát nước thải trong Công ty và đấu nối với hệ thống thoát nước thải đô thị			



-	Thiết kế chế tạo thiết bị phun bi để làm sạch và tăng bền cho các chi tiết			
-	Đầu tư cải tạo nhà xưởng cơ khí, đầu máy toa xe			

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán. *Kèm theo báo cáo*

Điều 5. Thông qua việc thực hiện lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019.

TT	Lao động - Tiền lương	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Đối với người lao động</b>				
1	Lao động bình quân	Người	251,83	223,00	
2	Lương bình quân	Tr.đồng/ng/th	11,72	12,26	
3	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	35.426,63	32.800,00	
4	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	Tr.đồng	758,35	1.353,50	
<b>II</b>	<b>Đối với người quản lý</b>				
1	Số người quản lý chuyên trách	Người	7,00	7,00	
2	Lương bình quân	Tr.đồng/ng/th	23,90	23,86	
3	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	2.007,73	2.004,00	
4	Thù lao	Tr.đồng	108,00	108,00	
5	Quỹ khen thưởng người quản lý	Tr.đồng	273,00	273,00	

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2019 của Bộ tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty tổ chức triển khai, giám sát thực hiện toàn bộ nội dung đã thông qua. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 - Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An thông qua toàn văn./.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT TCT ĐSVN;
- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Các bộ phận thuộc Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: TH. *Công ty*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Đức Vinh

Số: 496/2019/BB-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 25 tháng 4 năm 2019

**BIÊN BẢN**

**Kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019  
Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An**

Lúc 14<sup>h</sup>00' ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 – Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An được tiến hành với các nội dung sau:

**I. Khai mạc Đại hội cổ đông.**

1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:

a. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty là 164 cổ đông, đại diện cho 6.500.000 cổ phần.

Đại hội đã nghe Ông: Nguyễn Hữu Hoán – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố kết quả thẩm tra xác nhận tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông hiện diện và thừa ủy quyền là: 38 cổ đông (trong đó thừa ủy quyền là 10 cổ đông), đại diện cho 6.287.900 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng 96,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 – Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An đủ điều kiện tiến hành theo luật định.

b. Thành phần tham dự Đại hội:

- Cổ đông của Công ty

- Hội đồng quản trị Công ty

- Ban kiểm soát Công ty

- Ban Điều hành và Kế toán trưởng Công ty.

- Khách mời có:

+ Ông: Vũ Anh Minh – Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT TCT ĐSVN

+ Ông: Ngô Cao Vân – Phó TGĐ TCT ĐSVN

+ Ông: Đới Sỹ Hưng – KSV chuyên trách tại TCT ĐSVN

Đại diện Văn phòng và các ban KSNB, ĐMTX, TCCB-LĐ thuộc TCT Đường Sắt Việt Nam.

2. Khai mạc Đại hội.

Ông: Nguyễn Viết Ngọc thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Chào cờ, Quốc ca.

Tiếp theo, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.



Đại hội biểu quyết nhất trí 100% thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu như sau:

a. Đoàn chủ tịch Đại hội gồm:

- Ông: Phạm Đức Vinh                      Chủ tịch HĐQT
- Ông: Nguyễn Văn Khiên                Thành viên HĐQT – Giám đốc
- Ông: Nguyễn Tấn Nè                    Thành viên HĐQT

b. Ban kiểm phiếu:

- Ông: Nguyễn Nhất Thắng                Trưởng ban
- Ông: Nguyễn Ngọc Tuyền              Thành viên
- Ông: Phạm Trung Thủy                Thành viên
- Ông: Nguyễn Văn Hải                 Thành viên
- Bà: Nguyễn Thị Thảo                 Thành viên

## II. Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội.

1. Ông Phạm Đức Vinh thay mặt đoàn chủ tịch giới thiệu đề cử Ban thư ký Đại hội gồm các ông có tên sau:

- Ông: Trần Mạnh Cường                Tp. Tổng Hợp                Trưởng ban
- Ông: Trịnh Thanh Liệu                CV KHVT                      Ủy viên

*Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua.*

2. Ông Nguyễn Tấn Nè thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày và thông qua Chương trình Đại hội.

*Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua.*

3. Ông Nguyễn Tấn Nè thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày và thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

*Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua.*

4. Ông Nguyễn Tấn Nè – TV HĐQT Công ty trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.

*Kèm theo báo cáo.*

5. Ông Nguyễn Văn Khiên – Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

*Kèm theo báo cáo.*

6. Ông Nguyễn Minh Quang – Trưởng ban Kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.

*Kèm theo báo cáo.*

7. Ông Trần Văn Mạnh – Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

*Kèm theo báo cáo.*

8. Ông Trần Văn Mạnh – Kế toán trưởng Công ty trình bày Tờ trình về phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

*Kèm theo tờ trình.*

9. Ông Trần Văn Mạnh – Kế toán trưởng Công ty trình bày Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019.

*Kèm theo tờ trình.*

10. Ông Trần Mạnh Cường – Trưởng phòng Tổng Hợp Công ty trình bày Tờ trình về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2018 và 2019.

*Kèm theo tờ trình.*

11. Đoàn chủ tịch hướng dẫn đại hội thảo luận.

12. Ông Nguyễn Tấn Nè thay mặt đoàn chủ tịch trình bày Tờ trình tổng hợp xin ý kiến biểu quyết của Đại hội.

*Sau khi tổ chức thảo luận xin ý kiến cổ đông, Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung gồm:*

- Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 và nhiệm vụ năm 2019;
- Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2018, kế hoạch năm 2019;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và nhiệm vụ năm 2019;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
- Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018 và 2019;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;
- Lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2018 và 2019;

13. Ông: Vũ Anh Minh – BT Đ/ù, Chủ tịch HĐQT TCT ĐSVN phát biểu ý kiến.

14. Đại hội nghị giải lao.

15. Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết: Ông Nguyễn Nhất Thắng - trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết, kết quả như sau:

**+ Các nội dung được đại hội đồng thông qua gồm (07 nội dung):**

- ✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 và nhiệm vụ năm 2019;
- ✓ Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2018, kế hoạch năm 2019;
- ✓ Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và nhiệm vụ năm 2019;
- ✓ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
- ✓ Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018 và 2019;
- ✓ Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;
- ✓ Lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2018 và 2019;

*Kèm theo biên bản kiểm phiếu và phiếu biểu quyết.*

16. Trình bày dự thảo Nghị quyết đại hội: Ông Trần Mạnh Cường thay mặt ban thư ký trình bày dự thảo Nghị quyết đại hội.



17. Đoàn chủ tịch hướng dẫn biểu quyết Nghị quyết đại hội.
18. Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết đại hội.
19. Bế mạc: Ông Nguyễn Việt Ngọc thay mặt ban tổ chức điều hành thủ tục chào cờ bế mạc Đại hội.

Kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 - Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An đã hoàn tất toàn bộ chương trình đề ra và kết thúc lúc 17<sup>h</sup>00' cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau./.

TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN



Trần Mạnh Cường

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



The stamp is red and circular, containing the text: "M.S.D.N: 37081463397", "CÔNG TY CỔ PHẦN XE LỬA DĨ AN", and "T. BIN. DƯƠNG". A handwritten signature in black ink is written over the stamp.

Phạm Đức Vinh



**CÔNG TY CỔ PHẦN XE LỬA DĨ AN  
DIAN TRAIN JOINT STOCK COMPANY**

Số 8 Lý Thường Kiệt, P. Dĩ An, TX. Dĩ An, T. Bình Dương  
Điện thoại: (84-0274) 3752070 Fax: (84-0274) 3752513

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Về kết quả hoạt động năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An, tôi xin báo cáo quý vị cổ đông về kết quả hoạt động năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 với các nội dung sau:

**I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2018.**

**Khó khăn:**

Năm 2018, việc làm cho người lao động bất bình hành, trong 7 tháng đầu năm không có sản phẩm về toa xe, cuối quý 3 và quý 4 công việc cho toa xe nhiều, nên phải thuê lao động thời vụ, tổ chức làm thêm giờ, tăng ca...

Yêu cầu về tiến độ thực hiện các hợp đồng kinh tế cũng như các đơn đặt hàng thường rất gấp, trong khi nhiều chủng loại vật tư phụ tùng đặc thù phải nhập khẩu từ thị trường nước ngoài nên khó chủ động trong quá trình thực hiện.

Do được trang bị từ lâu nên máy móc, thiết bị, phương tiện đa phần lạc hậu kỹ thuật do được đầu tư từ lâu do vậy năng suất, chất lượng chưa cao.

Việc cân đối, chuẩn bị nguồn lực tài chính mua sắm vật tư phụ tùng phục vụ các dự án thường khó khăn do nguồn vốn của Công ty chưa bảo đảm trong khi việc thanh quyết toán các dự án chưa đáp ứng kịp thời.

**Thuận lợi:**

Phát huy những thành tích đạt được của những năm trước, Công ty tiếp tục duy trì và củng cố mối quan hệ hợp tác kinh doanh với khách hàng truyền thống đồng thời mở rộng thị trường nhằm tìm kiếm khách hàng mới, đề ra các giải pháp phù hợp kịp thời tháo gỡ khó khăn, do vậy đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tiếp tục đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, có điều kiện tiếp tục cải thiện điều kiện làm việc của người lao động qua việc đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ, phương tiện vận tải và duy tu sửa chữa nhà xưởng, nhà làm việc...

Bên cạnh đó, Công ty đã kiện toàn lại tổ chức quản lý, sản xuất hợp lý loại bỏ những bất cập trong công tác quản lý, tổ chức chỉ đạo điều hành sản xuất. Bộ phận thiết kế được chuyên nghiệp và chuyên môn hóa, bộ phận KCS quản lý chất lượng sản phẩm được củng cố, uy tín thương hiệu công ty tiếp tục được giữ vững. Liên kết thành lập xưởng chế tạo giá chuyển hướng toa xe, chuyên môn hóa các bộ phận chế tạo thiết bị vệ sinh, cửa sổ... Các sản phẩm toa xe khách, hàng chất lượng cao, tiện ích được xuất xưởng phục vụ kịp thời cho vận tải đường sắt.



Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã đề ra các giải pháp kịp thời giải quyết khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh, cùng với sự cố gắng phấn đấu của người lao động nên các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản đạt so với kế hoạch, thu nhập của người lao động được đảm bảo, đời sống tinh thần, vật chất cũng được quan tâm hơn trước.

Chất lượng sản phẩm làm ra ngày càng được nâng cao, uy tín thương hiệu Công ty tiếp tục được củng cố.

## **II. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.**

Hội đồng quản trị thực hiện chức năng quản trị công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty; luôn bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty và tình hình thực tế để định hướng, đề ra các chủ trương, kế hoạch thực hiện trong các tháng, quý, năm; tăng cường các biện pháp quản lý, giám sát hoạt động để thúc đẩy sản xuất kinh doanh hiệu quả, sắp xếp bộ máy tổ chức và chăm lo đời sống người lao động tạo cơ sở ổn định và phát triển.

Hội đồng quản trị đã thực hiện phân công nhiệm vụ giữa các thành viên, các thành viên đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo phân công, đúng quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị Công ty duy trì chế độ họp định kỳ hàng tháng. Tại các cuộc họp, HĐQT thực hiện rà soát, kiểm tra hoạt động của Công ty đến thời điểm họp và đề ra chủ trương, nhiệm vụ cho thời gian tiếp theo. Trong năm, HĐQT thực hiện 14 cuộc họp định kỳ hàng tháng và các cuộc họp bất thường nhằm giao ban, xử lý các vấn đề cấp thiết.

Hội đồng quản trị Công ty tuân thủ và phối hợp tốt với Ban kiểm soát thực hiện quản lý Công ty đúng quy định về quyền hạn, nhiệm vụ, đúng Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị cung cấp đủ và kịp thời các thông tin đối với ban Kiểm soát khi yêu cầu, đồng thời xem xét giải quyết, xử lý kịp thời các kiến nghị và đề xuất của ban Kiểm soát.

Hội đồng quản trị Công ty đã kịp thời chỉ đạo Ban điều hành thực hiện tốt các dự án đóng mới toa xe, nâng cấp cải tạo và sửa chữa các loại đầu máy toa xe năm 2018 qua việc ban hành các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.

Ngoài việc chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh năm 2018 theo Nghị quyết của Đại hội, Hội đồng quản trị đã:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch lao động, tiền lương trình Tổng công ty Đường sắt Việt Nam phê duyệt để thực hiện trong năm 2018 và đã được Tổng công ty Đường sắt Việt Nam chấp thuận;

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo qui định khi tham gia thị trường chứng khoán.

- Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính, để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty. Giám sát, chỉ đạo thực hiện báo cáo thông tin định kỳ theo quy định qua hệ thống Website của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước.



Các nội dung do Ban điều hành trình đều được HĐQT xem xét, trao đổi thống nhất phê duyệt ban hành hoặc cho ý kiến.

Hội đồng quản trị thực hiện công tác tổ chức, nhân sự của Công ty theo phân cấp quản lý; chỉ đạo xây dựng, sửa đổi các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với hình thức Công ty cổ phần và quy định của pháp luật; ban hành các quy chế quản lý nội bộ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT dựa trên sự nhất trí, thống nhất và đồng lòng của các thành viên HĐQT, trên cơ sở lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty không có các tiêu ban giúp việc trực thuộc. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo Quy định phân công nhiệm vụ ban hành kèm theo Quyết định số 122/QĐ-HĐQT ngày 05/6/2017 của HĐQT.

Hội đồng quản trị duy trì 01 thư ký để hỗ trợ HĐQT và Chủ tịch HĐQT thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền. Thư ký Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

### **Kết quả giám sát đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý.**

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, theo dõi công tác quản lý, điều hành của Giám đốc và các cán bộ quản lý; kịp thời điều chỉnh để đảm bảo cho các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đúng chủ trương, định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Trong năm 2018, HĐQT đã giám sát, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các công việc sau:

- Đối với hoạt động kinh doanh: Giám sát thực hiện các dự án đóng mới, nâng cấp cải tạo và sửa chữa toa xe..., nắm bắt kịp thời các vướng mắc trong SXKD để kịp thời Quyết định điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn trong sản xuất kinh doanh đảm bảo theo mục tiêu kế hoạch.

- Đối với lĩnh vực đầu tư: Thực hiện đầu tư trang bị mới máy móc thiết bị chủ yếu phục vụ nhu cầu phục vụ SXKD và nâng cao chất lượng sản phẩm. Duy tu sửa chữa nhà xưởng, văn phòng làm việc...

- Hội đồng quản trị tham dự họp giao ban hàng tháng, giữa tháng và giao ban tuần cùng Ban điều hành để giám sát, đồng thời tham gia chỉ đạo, định hướng hoạt động của Công ty trong thời gian tới.

Nhìn chung, trong năm 2018, Giám đốc đã thực hiện trách nhiệm báo cáo, giải trình và công bố thông tin về tình hình hoạt động SXKD đầy đủ, minh bạch, đúng quy định của pháp luật, các nội quy Công ty trong điều hành SXKD. Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; nỗ lực trong việc điều hành hoạt động kinh doanh, ứng phó với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn chung toàn xã hội; đảm bảo chỉ tiêu việc làm, đời sống người lao động được nâng cao; kinh nghiệm về điều hành, tổ chức chỉ đạo SXKD được tích lũy; chế tạo ra các sản phẩm có chất lượng được dư luận ghi nhận và đánh giá cao; vị thế, uy tín Công ty được củng cố.

### **III. Phương hướng nhiệm vụ năm 2019.**

Do yêu cầu thỏa mãn của khách hàng và người sử dụng sản phẩm làm ra ngày càng cao, nên đòi hỏi Công ty sẽ phải tiếp tục đổi mới trong quản lý điều hành sản xuất;



đổi mới trong nghiên cứu thiết kế chế tạo giới thiệu sản phẩm; đổi mới quy trình công nghệ sản xuất, áp dụng khoa học kỹ thuật, máy thiết bị công nghệ mới...

Năm 2019, dự kiến việc làm cho toàn Công ty sẽ không như năm 2018, ngoài những sản phẩm truyền thống, lãnh đạo và người lao động phải tích cực hơn nữa trong việc tìm kiếm đối tác, mở rộng sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm, thực hiện liên danh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài ngành nhằm đảm bảo việc làm, đảm bảo thu nhập và ổn định đời sống vật chất và tinh thần người lao động; bảo toàn vốn và có lợi nhuận...

Tiếp tục bán sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 và tình hình thực tế đề định hướng, đề ra các giải pháp kịp thời tháo gỡ khó khăn thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển, bảo toàn vốn và có lợi nhuận...

Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và định hướng kế hoạch SXKD năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	Nội dung tham gia	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2019	Thực hiện năm 2018
1	2	3	4	5
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH</b>			
1	Vốn điều lệ	đồng	65.000.000.000	65.000.000.000
2	Doanh thu	-	246.710.697.264	285.986.400.000
3	Chi phí		234.210.697.264	273.972.800.000
4	Lợi nhuận trước thuế	-	12.500.000.000	12.013.600.000
5	Lợi nhuận sau thuế	-	10.000.000.000	9.589.700.000
6	Chia cổ tức (2018: 12%; 2019: 10.8%)	-	7.020.000.000	7.800.000.000
7	Trích các quỹ	-	2.980.000.000	1.789.700.000
-	Đầu tư phát triển	-	1.353.500.000	758.350.000
-	Khen thưởng, phúc lợi	-	1.353.500.000	758.350.000
-	Khen thưởng Người quản lý	-	273.000.000	273.000.000
<b>II</b>	<b>LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG</b>			
<b>a)</b>	<b>Đối với người lao động</b>			
1	Lao động bình quân	Người	223,00	251,83
2	Lương bình quân	Tr.đồng/ng/th	12,26	11,72
3	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	32.800,00	35.426,63
4	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	Tr.đồng	1.353,50	758,35
<b>b)</b>	<b>Đối với người quản lý</b>			
1	Số người quản lý chuyên trách	Người	7,00	7,00
2	Lương bình quân	Tr.đồng/ng/th	23,86	23,90
3	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	2.004,00	2.007,73
4	Thù lao	Tr.đồng	108,00	108,00



5	Quỹ khen thưởng người quản lý	Tr.đồng	273,00	273,00
<b>III</b>	<b>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ</b>			
<b>1</b>	<b>Nguồn vốn</b>	đồng	<b>5.981.285.090</b>	
-	Kế hoạch trích KH TSCĐ năm 2019	-	4.029.226.059	
-	KHTSCĐ còn lại từ 2018 sang 2019	-	1.952.059.031	
<b>2</b>	<b>Kế hoạch đầu tư (Thứ tự ưu tiên)</b>			
-	Thi công hệ thống thoát nước thải trong Công ty và đấu nối với hệ thống thoát nước thải đô thị			
-	Thiết kế chế tạo thiết bị phun bi để làm sạch và tăng bền cho các chi tiết			
-	Đầu tư cải tạo nhà xưởng cơ khí, đầu máy toa xe			
<b>IV</b>	<b>Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2019</b>	Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn		

**Hội đồng quản trị đề ra một số giải pháp thực hiện như sau:**

**1. Giải pháp về vốn.**

- Tích cực thu hồi nợ đọng để quay nhanh vòng vốn; sử dụng nguồn vốn hợp lý, kể cả vốn vay ngân hàng; Đầu tư vốn có trọng điểm, dùng các biện pháp nghiệp vụ để tăng nhanh vòng quay của vốn.

**2. Giải pháp về phát triển thị trường, ngành nghề kinh doanh.**

Đây là giải pháp quan trọng để mở rộng thị trường, lựa chọn và cơ cấu lại các mảng sản phẩm, dịch vụ đặc thù, góp phần phát triển các nguồn vốn để tái đầu tư và mở rộng, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

Không ngừng đa dạng hóa dịch vụ, điều chỉnh kịp thời các dịch vụ theo yêu cầu của từng khách hàng để tận dụng tối đa năng lực phục vụ.

Phát triển, kinh doanh khai thác có hiệu quả mặt bằng đất, nhà xưởng...

**3. Giải pháp về quản trị doanh nghiệp, sắp xếp, đổi mới tổ chức hoạt động.**

Tiếp tục thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp phù hợp với thực tiễn.

Rà soát để xây dựng mới, bổ sung sửa đổi bộ quy chế quản trị công ty;

Hoàn thiện cơ chế phối hợp sản xuất, kinh doanh dựa trên nền tảng chia sẻ lợi ích trước mắt và lâu dài nhằm phát triển tăng cường năng lực cạnh tranh;

Điều hành sản xuất kinh doanh theo hướng đơn giản về thủ tục, thống nhất trong hệ thống, hiệu lực trong quản lý, hiệu quả trong kinh doanh, thân thiện trong quan hệ giữa quản lý và sản xuất kinh doanh, tôn trọng luật pháp và quan tâm lợi ích của cộng đồng, khách hàng và đối tác chiến lược (nếu có).



#### **4. Đổi mới tổ chức, tăng cường và nâng cao hiệu lực bộ máy.**

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty. Tăng cường công tác bảo toàn và phát triển vốn của nhà nước.

Tiếp tục nghiên cứu đổi mới và sắp xếp lại tổ chức, đảm bảo vừa trực tiếp chỉ đạo sản xuất kinh doanh, vừa quản lý tốt phần vốn của Nhà nước tại Công ty, vừa từng bước nâng cao hiệu quả điều hành.

Tổ chức theo hướng phân công phân nhiệm rõ ràng, giảm đầu mối tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực của từng cán bộ, nhân viên.

Nâng cao năng lực quản lý và điều hành của các phòng tham mưu. Thể chế hóa mối quan hệ trong giải quyết các công việc giữa các phòng ban trong Công ty.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành trong Công ty. Sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh.

Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức các cán bộ quản lý về các thủ tục hành chính, tổ chức kiện toàn hệ thống quản lý hồ sơ, cập nhật và chuyển tải thông tin trong bộ máy điều hành để đảm bảo xử lý chính xác, kịp thời các tình huống trong sản xuất kinh doanh và chấp hành đúng các chỉ thị, yêu cầu của lãnh đạo.

Áp dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất kinh doanh và trong quản lý, điều hành sản xuất.

Khai thác các nguồn lực, tiềm năng, thế mạnh của Công ty, các hệ thống quản lý chất lượng, lực lượng lao động chuyên nghiệp và có chuyên môn nghiệp vụ, hệ thống đào tạo huấn luyện... để tạo ra nguồn thu bổ sung vốn cho phát triển sản xuất kinh doanh.

Xây dựng và quản lý chặt chẽ chi phí; thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sản xuất và quản lý.

Thực hiện công tác kiểm tra giám sát, kiểm toán nội bộ toàn diện và thường xuyên để nắm bắt tình hình tài chính của Công ty phục vụ công tác quản trị doanh nghiệp.

Tăng cường công tác quản lý vốn Nhà nước ở Công ty; cân nhắc đầu tư hiệu quả vào các công ty trong ngành có khả năng sinh lời cao.

Luân chuyển, cân đối các nguồn vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh, đáp ứng được kế hoạch tài chính và đầu tư. Tập trung thanh quyết toán các dự án đầu tư đầy đủ, kịp thời, thu hồi công nợ hạn chế tồn đọng nợ.

#### **5. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực.**

Thực hiện rà soát về chất lượng, số lượng nhân lực hiện có để xây dựng kế hoạch cụ thể cho công tác đào tạo, tuyển dụng và phát triển nhân lực.

Xây dựng chính sách quan tâm phát triển đội ngũ cán bộ, chuyên gia có trình độ cao đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ.

Thuê chuyên gia nước ngoài nếu cần thiết; thực hiện đào tạo, phát triển đội ngũ nhân viên đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh;

#### **6. Chương trình bồi dưỡng, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.**

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng phát triển nhân lực chuyên nghiệp trình độ cao về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ và mở rộng kiến thức ở các lĩnh vực khác liên quan



khác đáp ứng mục tiêu và yêu cầu phát triển của Công ty những năm tiếp theo. Đầu tư có trọng điểm cho công tác đào tạo các cán bộ quản lý, nhân viên chuyên nghiệp.

Thực hiện đào tạo lại và tự đào tạo cho cán bộ, người lao động trong Công ty. Hoàn thiện hệ thống chính sách về tuyển dụng nhân sự và sử dụng nguồn nhân lực sau đào tạo. Tìm kiếm, thu hút lao động có trình độ, chất lượng, có đạo đức, phẩm chất và các cán bộ quản lý giỏi đóng góp trí tuệ và công sức cho sự phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty nhất là ở các lĩnh vực mà hiện tại Công ty còn thiếu;

Tiếp tục nghiên cứu đổi mới chế độ tiền lương, thu nhập của cán bộ công nhân viên theo hướng phát huy năng lực, trí tuệ, kinh nghiệm và hiệu quả công tác, có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối người lao động có trình độ cao, hiệu suất công tác cao nhằm tạo sự gắn bó lâu dài với Công ty, động viên người lao động nỗ lực hơn trong học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

Thực hiện chính sách luân chuyển, bổ nhiệm và xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn kế thừa.

#### **7. Đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý.**

Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý; thực hiện chiến lược trẻ hóa đội ngũ cán bộ, xây dựng lớp cán bộ lãnh đạo quản lý trẻ khỏe, có phẩm chất tốt, có nhiệt huyết xây dựng Công ty, có năng lực, có kiến thức, năng động nhạy bén với nền kinh tế thị trường, kiên quyết trong quản lý điều hành, quyết tâm thực hiện và hoàn thành trách nhiệm được giao;

Tiến hành rà soát, phân loại cán bộ hiện có trên cơ sở tiêu chuẩn cán bộ, khả năng phát triển của mỗi người để xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty. Trẻ hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo, đảm bảo hài hòa giữa các độ tuổi để tránh tình trạng thiếu hụt cán bộ lãnh đạo kế thừa;

Tiến hành bồi dưỡng, đào tạo cán bộ theo quy hoạch để đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn cần thiết, không bị động trong công tác cán bộ. Xây dựng được một lực lượng cán bộ lãnh đạo có năng lực để bổ sung cho các chức danh còn thiếu;

Có chế độ khuyến khích đối với các cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý trao đổi ngoại ngữ để chủ động trong giao dịch quốc tế.

#### **8. Đối với cán bộ chuyên môn nghiệp vụ.**

Thống kê, phân loại để sắp xếp bố trí cán bộ đúng năng lực, sở trường;

Thực hiện nghiêm túc quy chế tuyển dụng cán bộ chuyên môn nghiệp vụ; khi có nhu cầu tuyển dụng sẽ tiến hành sát hạch, kiểm tra trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và các yêu cầu khác đối với vị trí tuyển dụng;

Tạo động lực cho việc chủ động trau dồi, cập nhật kiến thức khoa học công nghệ và khoa học quản lý của cán bộ nhân viên và kịp thời xử lý các trường hợp không tương xứng với nhiệm vụ, với yêu cầu phát triển của đơn vị;

Thực hiện việc luân chuyển cán bộ ở bộ phận quản lý, điều hành và cán bộ trực tiếp sản xuất để có điều kiện tiếp thu kinh nghiệm thực tiễn và kỹ năng quản lý.

#### **9. Đối với đội ngũ nhân viên trực tiếp.**



Thống kê, quản lý tốt nhân viên trực tiếp có chuyên môn, nghiệp vụ cao để cân đối với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị; xây dựng chế độ đãi ngộ hợp lý và quản lý chặt chẽ các đối tượng này; luôn xem đội ngũ nhân viên trực tiếp là tài sản vô giá của đơn vị; xây dựng quy chế về quản lý, điều động, chính sách đãi ngộ đối với nhân viên giỏi;

Tổ chức đào tạo nâng cao cho lực lượng lao động của Công ty; chú trọng đào tạo các kỹ năng nghiệp vụ chuyên sâu và kỹ năng mềm nâng cao.

#### **10. Giải pháp về xây dựng thương hiệu.**

Quảng bá hình ảnh Công ty qua sự hợp tác với các cơ quan truyền thông, báo chí, các tổ chức xã hội phạm vi trong nước và quốc tế. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên toàn Công ty về xây dựng và bảo vệ hình ảnh, thương hiệu Công ty;

Xây dựng thương hiệu dịch vụ, kết hợp với nguồn nhân lực chất lượng cao để tạo ưu thế trong cạnh tranh thông qua các biện pháp:

- Kiểm soát về tiêu chuẩn, chất lượng, giá cả sản phẩm, dịch vụ;
- Xây dựng chương trình, kế hoạch giành các giải thưởng cao về dịch vụ do khách hàng hay các tổ chức chuyên ngành khởi xướng;
- Không ngừng cải tiến các hình thức quảng bá thương hiệu trên các kênh quảng bá chuyên ngành cả truyền thống và hiện đại;
- Duy trì và không ngừng củng cố hợp tác chặt chẽ với các đơn vị thành viên.

#### **11. Giải pháp về xây dựng văn hóa doanh nghiệp.**

Người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật lao động và đặc biệt là thực hiện nghiêm túc, tuân thủ tuyệt đối các quy trình, hướng dẫn công việc liên quan đến đảm bảo an ninh, an toàn;

Rèn luyện phong cách ứng xử văn minh cho mọi đối tượng tại các bộ phận, nhất là đối tượng thường xuyên giao tiếp với các khách hàng, đối tác trong và ngoài nước.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thăm quan, nghỉ mát cho tập thể lao động, quan tâm đầy đủ đến đời sống tinh thần của cán bộ, công nhân viên;

#### **12. Giải pháp về tăng cường năng lực cạnh tranh.**

Cạnh tranh hiệu quả bằng cách không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ: Công ty tiếp tục duy trì nguyên tắc cung cấp các dịch vụ kỹ thuật với chất lượng tốt nhất, mang lại hiệu quả cao nhất cho khách hàng; Chất lượng dịch vụ là yếu tố chính tạo nên thương hiệu Công ty;

Khác biệt hóa vị thế của Công ty với các doanh nghiệp khác cùng ngành để tạo nên lợi thế cạnh tranh bằng cách phát huy thế mạnh trong nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin;

Tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh của dịch vụ thông qua các giải pháp:

- Đầu tư cho phát triển nhân lực, trang thiết bị, các phần mềm hỗ trợ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và khác biệt hóa dịch vụ; tối ưu hóa quy trình quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ để hợp lý hóa giá thành;
- Nâng cao năng lực cạnh tranh bằng cách cải tiến phương thức hỗ trợ và chăm sóc khách hàng;



- Thực hiện các hoạt động tiếp thị thông qua việc tham dự thường xuyên và rộng rãi các diễn đàn, kỳ họp chuyên ngành trong và ngoài nước;

- Từng bước mở rộng hoạt động tiếp thị sang các thị trường mới, với các đối tượng khách hàng mới thông qua các hoạt động liên kết với các đối tác bên ngoài.

### **13. Giải pháp về công tác chính trị, tư tưởng, đoàn thể.**

Đảng bộ Công ty thường xuyên phối hợp với Hội đồng Quản Trị, Giám đốc điều hành đưa ra các đường lối, chủ trương, các biện pháp, giải pháp cụ thể để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp công tác giữa Đảng ủy, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành.

Giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ Đảng viên, người lao động thực hiện đúng đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tăng cường giáo dục đội ngũ cán bộ, người lao động phát huy truyền thống phát triển và trưởng thành của Công ty để đưa Công ty ngày càng phát triển.

Công đoàn, Đoàn thanh niên thường xuyên phối hợp với Hội đồng Quản Trị, Ban Giám đốc điều hành để đề ra các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kinh tế, xã hội Công ty đã đề ra; Động viên tinh thần người lao động thuộc tổ chức mình để họ yên tâm, phấn khởi thi đua lao động phát triển sản xuất;

Phát động các phong trào thi đua trong Công ty thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra; Khen thưởng kịp thời về vật chất và tinh thần cho các đơn vị, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

Quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động bằng cách thường xuyên tổ chức các hoạt động phong trào thể dục thể thao, văn hoá, văn nghệ ...

### **14. Giải pháp về phòng chống tham nhũng, tiết kiệm, chống lãng phí.**

Tuyên truyền, giáo dục và tổ chức học tập quán triệt Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho cán bộ, người lao động thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quá trình sản xuất, tiêu dùng;

Có chế độ khen thưởng kịp thời đối với những tập thể, cá nhân có thành tích trong tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí;

Xây dựng, bổ sung các quy chế quản lý tài chính, vật tư thiết bị, thanh toán tiền lương vv... và giám sát việc thực hiện các quy chế. Thường xuyên rà soát, sửa đổi bổ sung hoàn chỉnh bộ định mức giao khoán các bộ phận trong Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và có ý kiến xây dựng.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông đã tin tưởng và gắn bó cùng Công ty trong năm qua. Chúng tôi mong muốn trong thời gian tới sẽ tiếp tục nhận được sự đồng lòng, ủng hộ, sự chung tay góp sức của quý vị để cùng đưa Công ty ngày càng phát triển hơn nữa, đem lại lợi ích cho cổ đông, nâng cao đời sống người lao động và ngày càng có nhiều đóng góp cho cộng đồng xã hội.



Kính chúc quý vị cổ đông, quý vị đại biểu mạnh khỏe hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn./

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



*[Handwritten signature]*  
Phạm Đức Vinh



**CÔNG TY CỔ PHẦN XE LỬA DĨ AN  
DIAN TRAIN JOINT STOCK COMPANY**

Số 8 Lý Thường Kiệt, P. Dĩ An, TX. Dĩ An, T. Bình Dương  
Điện thoại: (84-0274) 3752070 Fax: (84-0274) 3752513

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**  
**Về kết quả SXKD năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Thay mặt Ban điều hành Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An, tôi xin báo cáo về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018; nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019, với các nội dung sau:

**I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018.**

**Khó khăn:**

- Trong năm 2018, việc làm cho người lao động bất bình hành, trong 7 tháng đầu năm không có sản phẩm về toa xe, cuối quý 3 và quý 4 công việc cho toa xe nhiều, nên phải thuê lao động thời vụ tổ chức làm thêm giờ, tăng ca...
- Yêu cầu về tiến độ thực hiện các hợp đồng kinh tế cũng như các đơn đặt hàng thường rất gấp, trong khi nhiều chủng loại vật tư phụ tùng đặc thù phải nhập khẩu từ thị trường nước ngoài nên khó chủ động trong quá trình thực hiện.
- Do được trang bị từ lâu nên máy móc, thiết bị, phương tiện đa phần lạc hậu kỹ thuật do được đầu tư từ lâu do vậy năng suất, chất lượng chưa cao.
- Việc cân đối, chuẩn bị nguồn lực tài chính mua sắm vật tư phụ tùng phục vụ các dự án thường khó khăn do nguồn vốn của Công ty chưa bảo đảm trong khi việc thanh quyết toán các dự án chưa đáp ứng kịp thời.

**Thuận lợi:**

- Phát huy những thành tích đạt được của những năm trước, Công ty tiếp tục duy trì và củng cố mối quan hệ hợp tác kinh doanh với khách hàng truyền thống đồng thời mở rộng thị trường nhằm tìm kiếm khách hàng mới, đề ra các giải pháp phù hợp kịp thời tháo gỡ khó khăn, do vậy đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tiếp tục đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, có điều kiện tiếp tục cải thiện điều kiện làm việc của người lao động qua việc đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ, phương tiện vận tải và duy tu sửa chữa nhà xưởng, nhà làm việc...
- Bên cạnh đó, Công ty đã kiện toàn lại tổ chức quản lý, sản xuất hợp lý loại bỏ những bất cập trong công tác quản lý, tổ chức chỉ đạo điều hành sản xuất. Bộ phận thiết kế được chuyên nghiệp và chuyên môn hóa, bộ phận KCS quản lý chất lượng sản phẩm được củng cố, uy tín thương hiệu công ty tiếp tục được giữ vững. Liên kết thành lập xưởng chế tạo giá chuyên hướng toa xe, chuyên môn hóa các bộ phận chế tạo thiết bị vệ sinh, cửa sổ... Các sản phẩm toa xe khách, hàng chất lượng cao, tiện ích được xuất xưởng phục vụ kịp thời cho vận tải đường sắt.



## 1. Các sản phẩm chủ yếu đạt được.

### a. Các sản phẩm chủ yếu đạt được.

Từ đầu năm 2018 đến hết quý 3/2018, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên bước vào quý 4/2018 khối lượng công việc đặt ra tương đối lớn. Tuy nhiên, ngay từ đầu năm HĐQT, ban Giám đốc cùng người lao động của Công ty đã cùng cố và giữ mối quan hệ mật thiết với khách hàng truyền thống đã giúp cho Công ty tận dụng được những thuận lợi, khắc phục khó khăn, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra cơ bản hoàn thành:

#### a) Thực hiện cho Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội:

- Đóng mới toa xe khách các loại: 07 xe (4An24+2HC+1A56);
- Cài tạo Mcontainer lắp hệ thống điện: 23 xe;
- SCL toa xe khách các loại: 05 xe An28
- SCN toa xe khách các loại: 01 xe An28;

#### b) Thực hiện cho Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Sài Gòn:

- Đóng mới toa xe khách các loại: 19 xe
- + Năm 2017 chuyển sang (5%): 11 xe (6An28+4Bn42+1CVPĐ);
- + Năm 2018: 08 xe
- SCN toa xe khách các loại: 01 xe
- Sửa chữa tai nạn kết hợp SCN: 01 xe Bn 21582

#### c) Thực hiện cho Công ty DLĐS Đông Dương:

- Sửa chữa khôi phục ĐMHN 141-165: 01 máy;
- Chỉnh bị ĐMHN 141-190: 01 máy

#### d) Sản xuất VTPT cung cấp cho các đơn vị đóng mới toa xe:

- GCH LXKK toa xe khách: 04 bộ cho Cty CP toa xe Hải phòng;
- Thiết bị vệ sinh:
- + Công ty CP đóng tàu Sông Cấm: 13 bộ;
- + Công ty cổ phần toa xe Hải phòng: 02 bộ;
- + Công ty cổ phần XLGL: 08 bộ;

#### e) Sản xuất khác:

- Gia công chế tạo VTPT cho Công ty CPVTĐS Sài Gòn - Xí nghiệp TXSG;
- Gia công chế tạo thùng chịu áp lực cung cấp cho Xí nghiệp ĐMSG;
- Gia công kết cấu thép cho công ty Cổ phần cơ khí Tháp Kim;
- Gia công nhà mẫu kết cấu thép cho Công ty cổ phần Thái Tuyên;
- Gia công các đốt cầu tháp cho công ty cổ phần Nam Lộc Tiến;
- Gia công chế tạo chi tiết cơ khí cho Cty cổ phần bê tông 3/2;
- Gia công chế tạo PT cho công ty CP22 - HCM;



- Dịch vụ trông coi ô tô, toa xe;
- Dịch vụ khai thác nhà xưởng, kiot,

## 2. Đầu tư, xây dựng cơ bản – cải thiện điều kiện làm việc.

- Duy tu sửa chữa hệ thống đường sắt, đường nội bộ, mái nhà xưởng chính...
- Đầu tư nhà xưởng sản xuất giá chuyên hướng.
- Đầu tư máy căng tôn, trang bị mới công dụng cụ, xe ô tô phục vụ sản xuất...

## 3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018.

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2018	Thực hiện		TH 2018 so với	
				2017	2018	TH 2017	KH 2018
I	Sản lượng chủ yếu	Tr.đ	164.779,9	292.942,0	227.070,8	77,5%	137,8%
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	287.747,6	665.040,8	285.986,4	43,0%	99,4%
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ		663.077,5	282.386,3	42,6%	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đ		853,5	1.987,4	232,8%	
3	Thu nhập khác	Tr.đ		1.109,8	1.612,7	145,3%	
III	Tổng chi phí	Tr.đ	271.783,6	638.068,1	273.972,8	42,9%	100,8%
1	Giá vốn	Tr.đ		590.737,1	243.989,1	41,3%	
2	Chi phí kinh doanh	Tr.đ		43.653,4	29.053,1	66,6%	
3	Chi phí tài chính	Tr.đ		3.677,6	930,5	25,3%	
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	15.964,0	26.972,7	12.013,6	44,5%	75,3%
V	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	12.771,2	21.578,2	9.589,7	44,4%	75,1%
VI	Tỷ suất LN/Vốn Đ. Lệ BQ		0,20	0,33	0,15	44,4%	75,1%
VII	Tỷ suất LN/Vốn CSH BQ		0,15	0,25	0,12	49,1%	83,0%
VIII	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12	23	12	52,2%	100,0%
IX	Tổng PS phải nộp NS	Tr.đ		24.342,9	12.444,5	51,1%	
X	Tổng quỹ lương	Tr.đ	30.449,0	52.701,1	35.426,6	67,2%	116,3%
XI	Số lao động cuối kỳ	người	228	295	252	85,4%	110,5%
XII	Thu nhập BQ	Tr.đ/ng/th	11,13	14,89	11,72	78,7%	105,3%
XIII	Vốn điều lệ	Tr.đ	65.000,0	65.000,0	65.000,0	100,0%	100,0%

## II. Báo cáo đánh giá của Ban điều hành.

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Năm 2018, mặc dù còn nhiều khó khăn về chủ quan cũng như khách quan nhưng cũng có những thuận lợi nhất định đó là sự quan tâm hỗ trợ của lãnh đạo Tổng Công ty Đường Sắt Việt Nam, sự tin tưởng hợp tác của các Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Sài Gòn, Hà Nội... đã tạo điều kiện cho Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An hoàn thành các dự án đóng mới, nâng cấp cải tạo và sửa chữa toa xe.



- Bên cạnh đó là sự nỗ lực chung của HĐQT, Ban điều hành đã đề ra các giải pháp đúng và kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh và đặc biệt là sự cố gắng phấn đấu của toàn thể người lao động đã quyết tâm cùng lãnh đạo Công ty thực hiện cơ bản hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Chất lượng sản phẩm đầu máy toa xe ngày càng được nâng cao, uy tín và thương hiệu Công ty tiếp tục được củng cố.

- Thu nhập của người lao động được đảm bảo; đời sống tinh thần, vật chất cũng được quan tâm hơn trước.

## **2. Tình hình tài chính.**

Kèm theo BCTC đã được kiểm toán năm 2018.

## **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.**

- Ban điều hành Công ty luôn xác định yếu tố con người là yếu tố quyết định do vậy đã có những điều chỉnh kịp thời trong công tác sử dụng cán bộ cũng như người lao động, chú trọng đến cán bộ quản lý tại các bộ phận quản lý và sản xuất nhằm tạo điều kiện để cán bộ phát huy hết năng lực bản thân phục vụ cho lợi ích của Công ty.

- Ban điều hành đã chỉ đạo các bộ phận tham mưu nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh các quy chế quản lý nội bộ phù hợp thực tế và đúng quy định của pháp luật, thành lập các ban chỉ đạo điều hành sản xuất nên các mặt hoạt động của Công ty đều thông suốt.

- Ngoài nhiệm vụ được giao, quyền lợi của người lao động luôn được quan tâm bảo đảm qua việc trả lương, khen thưởng động viên đối với người lao động có thành tích cao; điều kiện lao động luôn được cải thiện; sức khỏe người lao động được quan tâm.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:** Tiếp tục đổi mới nhận thức đối với cán bộ và người lao động nhằm phát huy tối đa nội lực, đóng góp nhiều hơn nữa cho Công ty. Nghiên cứu thiết kế, chế tạo nhiều sản phẩm hữu ích đáp ứng nhu cầu của khách hàng và của xã hội về mọi mặt. Đầu tư về con người và cơ sở vật chất hiện đại đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất ngày một tốt hơn. Thực hiện liên doanh, liên kết hợp tác sản xuất kinh doanh trên cơ sở những thế mạnh của Công ty như mặt bằng, nhà xưởng, con người...

## **5. Báo cáo đánh giá đến trách nhiệm về môi trường - xã hội của Công ty.**

- Bên cạnh việc phát triển sản xuất kinh doanh, Ban điều hành Công ty luôn chỉ đạo làm tốt các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường như phối hợp cùng các đơn vị có chức năng thực hiện đánh giá tác động và thu gom, xử lý rác thải công nghiệp; đầu tư, chăm sóc vườn hoa cây cảnh, hồ nước tạo môi trường tốt để lao động sản xuất.

## **6. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với địa phương.**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn gắn liền trách nhiệm đối với cộng đồng dân cư địa phương thể hiện qua mối quan hệ giao lưu, đóng góp vật chất, nhân lực giải tỏa lấn chiếm hành lang đường sắt, đường bộ trên địa bàn địa phương và các hoạt động khác do Công ty hoặc địa phương tổ chức.

## **III. Phương hướng nhiệm vụ năm 2019.**



Nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm thỏa mãn nhu cầu của khách hàng và người sử dụng sản phẩm làm ra ngày càng cao, nên đòi hỏi Công ty sẽ phải tiếp tục đổi mới trong quản lý điều hành sản xuất; đổi mới trong nghiên cứu thiết kế chế tạo giới thiệu sản phẩm; đổi mới quy trình công nghệ sản xuất, áp dụng khoa học kỹ thuật, máy thiết bị...

Năm 2019, dự kiến việc làm cho toàn Công ty cơ bản được ổn định, ngoài những sản phẩm truyền thống, Công ty tiếp tục tìm kiếm đối tác, mở rộng sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm, thực hiện liên danh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài ngành nhằm đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần người lao động; bảo toàn vốn nhà nước và nâng cao lợi nhuận...

Ban điều hành đã trình Hội đồng quản trị Công ty báo cáo xin ý kiến HĐQT Tổng công ty Đường Sắt Việt Nam phê duyệt, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	Nội dung tham gia	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2019	Thực hiện năm 2018
1	2	3	4	5
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH</b>			
1	Vốn điều lệ	đồng	65.000.000.000	65.000.000.000
2	Doanh thu	-	246.710.697.264	285.986.400.000
3	Chi phí		234.210.697.264	273.972.800.000
4	Lợi nhuận trước thuế	-	12.500.000.000	12.013.600.000
5	Lợi nhuận sau thuế	-	10.000.000.000	9.589.700.000
6	Chia cổ tức (2018: 12%; 2019: 10.8%)	-	7.020.000.000	7.800.000.000
7	Trích các quỹ	-	2.980.000.000	1.789.700.000
-	Đầu tư phát triển	-	1.353.500.000	758.350.000
-	Khen thưởng, phúc lợi	-	1.353.500.000	758.350.000
-	Khen thưởng Người quản lý	-	273.000.000	273.000.000
<b>II</b>	<b>LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG</b>			
a)	<b>Đối với người lao động</b>			
1	Lao động bình quân	Người	223,00	251,83
2	Lương bình quân	Tr.đồng/ng/th	12,26	11,72
3	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	32.800,00	35.426,63
4	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	Tr.đồng	1.353,50	758,35
b)	<b>Đối với người quản lý</b>			
1	Số NQL chuyên trách	Người	7,00	7,00
2	Lương bình quân	Tr.đồng/ng/th	23,86	23,90
3	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	2.004,00	2.007,73
4	Thù lao	Tr.đồng	108,00	108,00
5	Quỹ khen thưởng NQL	Tr.đồng	273,00	273,00



III	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ năm 2019			
1	Nguồn vốn	đồng	5.981.285.090	
-	Kế hoạch trích KH TSCĐ năm 2019	-	4.029.226.059	
-	KHTSCĐ còn lại từ 2018 sang 2019	-	1.952.059.031	
2	Kế hoạch đầu tư (Thứ tự ưu tiên)			
-	Thi công hệ thống thoát nước thải trong Công ty và đấu nối với hệ thống thoát nước thải đô thị			
-	Thiết kế chế tạo thiết bị phun bi để làm sạch và tăng bền cho các chi tiết			
-	Đầu tư cải tạo nhà xưởng cơ khí, đầu máy toa xe			

#### IV. Giải pháp thực hiện.

Trên cơ sở các giải pháp thực hiện do Hội đồng quản trị Công ty đề ra, Ban điều hành sẽ cụ thể hóa từng nội dung giải pháp và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Ban điều hành Công ty.

Trân trọng báo cáo trình Đại hội./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Khiên



**CÔNG TY CỔ PHẦN XE LỬA DĨ AN  
DIAN TRAIN JOINT STOCK COMPANY**

Số 8 Lý Thường Kiệt, P. Dĩ An, TX. Dĩ An, T. Bình Dương  
Điện thoại: (84-0274) 3752070 Fax: (84-0274) 3752513

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**Về kết quả hoạt động năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Thay mặt các thành viên Ban kiểm soát, tôi báo cáo trước Đại hội về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, HĐQT, Giám đốc Công ty và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty như sau:

**1. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát.**

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tổ chức họp và tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, giao sản xuất hàng tháng do Giám đốc Công ty chủ trì, đề xuất ý kiến nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty như việc lập kế hoạch tài chính, chiến lược định hướng trong sản xuất kinh doanh...

Ban kiểm soát đã thống nhất ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban, đồng thời xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban trong năm 2018, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phù hợp với chuyên môn và kinh nghiệm công tác của mình.

Thực hiện nhiệm vụ của Ban theo qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát đã:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Điều lệ hoạt động Công ty và các văn bản của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, báo cáo công tác điều hành của lãnh đạo Công ty.
- Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.
- Xem xét kế hoạch tài chính và việc thực hiện kế hoạch tài chính của Công ty.
- Cập nhật, xem xét tiến độ thực hiện các dự án đang trong giai đoạn đầu tư.
- Xem xét Báo cáo tài chính hàng quý, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017, Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 và Báo cáo tài chính năm 2018.
- Xem xét việc chấp hành các nghĩa vụ của Công ty theo qui định của pháp luật
- Giám sát việc thực hiện chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát
- Kiểm tra tính tuân thủ của Ban điều hành và các phòng nghiệp vụ trong việc thực hiện các quy chế nội bộ và nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Tham gia góp ý xây dựng các quy chế của Công ty

**2. Kết quả hoạt động của HĐQT.**



Hội đồng quản trị lãnh đạo toàn diện các hoạt động của Công ty. Các ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành được thực hiện theo đúng Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty và Luật doanh nghiệp. Ngoài việc chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh năm 2018 theo Nghị quyết của Đại hội, Hội đồng quản trị cũng đã:

- Xây dựng kế hoạch lao động, tiền lương chi tiết trình Tổng công ty Đường sắt Việt Nam phê duyệt để thực hiện trong năm 2018 và đã được Tổng công ty Đường sắt Việt Nam chấp thuận tại văn bản số 1241/ĐS-KSNB ngày 27/4/2018; và biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 ngày 28/4/2018 .
- Thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo qui định khi tham gia thị trường chứng khoán.
- Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO Việt Nam là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính, để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
- Các vấn đề thảo luận trong các phiên họp trong năm qua là phù hợp với chức năng và quyền hạn của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị có số thành viên tham dự đảm bảo theo đúng quy định.

### **3. Kết quả hoạt động của Giám đốc Công ty.**

Ban Giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty. Nội dung chỉ đạo điều hành của Ban Giám đốc tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ các quyết định của Hội đồng quản trị và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc Công ty.

- Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh khác: Năm 2018 Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm, mở rộng lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên dưới sự quản lý, điều hành, chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, năm 2018 kết quả sản xuất kinh doanh khác của Công ty đã có nhiều khởi sắc. Ngoài các bạn hàng truyền thống, Công ty đã nỗ lực tìm kiếm và ký kết được nhiều hợp đồng mới.

### **4. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.**

Thực hiện ủy quyền của Đại hội, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện theo nghị quyết của Đại hội cổ đông. Các chỉ tiêu đạt được:

Tổng doanh thu đạt 285.986,38 triệu đồng, đạt 99,4% kế hoạch.

Lợi nhuận trước thuế đạt 12.013,63 triệu đồng, đạt 75,4% kế hoạch.

Thu nhập bình quân của người lao động 10,08 triệu/người/tháng đạt 90,6% kế hoạch.

Tỷ lệ trả cổ tức là 12% đạt 100,0% kế hoạch.

Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, các chỉ tiêu kế hoạch đạt không cao là do việc làm không bình hành, số lượng xe khách sửa chữa định kỳ, nâng cấp cải tạo, đóng mới toa xe phụ thuộc vào kế hoạch của các Công ty vận tải, và đều thực



hiện vào cuối năm nên Công ty đầu tư thực hiện mà chưa quyết toán kịp trong năm hàng tồn kho trong năm là 56,504,03 triệu.

Trên cơ sở số liệu trình bày, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu năm 2018 được Đại hội biểu quyết thông qua.

#### **5. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018.**

Ban kiểm soát đã nhận được Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO Việt Nam, trên cơ sở kiểm tra số liệu, Ban kiểm soát xác nhận một số vấn đề sau :

- Báo cáo tài chính đã được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan.
- Số liệu báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tính hình tài chính, kết quả kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ của Công ty.
- Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập đầy đủ, kịp thời, các thông tin về tình hình tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của các cơ quan hữu quan và nhà đầu tư;
- Các chỉ tiêu tài chính được trình bày tại Báo cáo tài chính của Giám đốc, Ban kiểm soát kiểm tra, soát xét và chấp thuận các số liệu.

#### **6. Đánh giá sự phối hợp giữa hoạt động BKS với HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý:**

Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các qui chế nội bộ.

Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình theo qui định tại Điều lệ Công ty. Ban Lãnh đạo cũng đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát được tiếp cận với tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin.

#### **7. Kế hoạch công tác năm 2019 của Ban kiểm soát.**

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Điều lệ Công ty và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.
- Tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư của Công ty và thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.
- Đảm bảo đại diện Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích của cổ đông.

Kính thưa Đại hội!

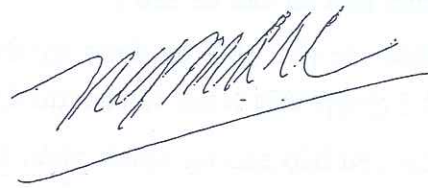


Tại Đại hội cổ đông thường niên hôm nay, Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội và xác nhận các thông tin do Ban kiểm soát báo cáo là trung thực và hợp lý, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc đại hội thành công.

Trân trọng cảm ơn!

TM: BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Minh Quang



**CÔNG TY CỔ PHẦN XE LỬA DĨ AN  
DIAN TRAIN JOINT STOCK COMPANY**

Số 8 Lý Thường Kiệt, P. Dĩ An, TX. Dĩ An, T. Bình Dương  
Điện thoại: (84-0274) 3752070 Fax: (84-0274) 3752513

**TỜ TRÌNH**

**Về Lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2018 và kế hoạch năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xe lửa Dĩ An được Đại hội cổ đông thông qua ngày 31/5/2017;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua lao động, tiền lương, thù lao năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

TT	Lao động - Tiền lương	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Đối với người lao động</b>				
1	Lao động bình quân	Người	251,83	223,00	
2	Lương bình quân	Tr.đồng/ng/th	11,72	12,26	
3	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	35.426,63	32.800,00	
4	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	Tr.đồng	758,35	1.353,50	
<b>II</b>	<b>Đối với người quản lý</b>				
1	Số người quản lý chuyên trách	Người	7,00	7,00	
2	Lương bình quân	Tr.đồng/ng/th	23,90	23,86	
3	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	2.007,73	2.004,00	
4	Thù lao	Tr.đồng	108,00	108,00	
5	Quỹ khen thưởng người quản lý	Tr.đồng	273,00	273,00	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: TH. *ing*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Phạm Đức Vinh*  
**Phạm Đức Vinh**





**CÔNG TY CỔ PHẦN XE LỬA DĨ AN**  
**DIAN TRAIN JOINT STOCK COMPANY**

Số 8 Lý Thường Kiệt, P. Dĩ An, TX. Dĩ An, T. Bình Dương  
Điện thoại: (84-0274) 3752070 Fax: (84-0274) 3752513

**TỜ TRÌNH**

**Về phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2018 và kế hoạch năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

TT	Nội dung tham gia	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2019	Thực hiện năm 2018
1	2	3	4	5
I	<b>CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH</b>			
1	Vốn điều lệ	đồng	65.000.000.000	65.000.000.000
2	Doanh thu	-	246.710.697.264	285.986.400.000
3	Chi phí		234.210.697.264	273.972.800.000
4	Lợi nhuận trước thuế	-	12.500.000.000	12.013.600.000
5	Lợi nhuận sau thuế	-	10.000.000.000	9.589.700.000
6	Chia cổ tức (2018: 12%; 2019: 10.8%)	-	7.020.000.000	7.800.000.000
7	Trích các quỹ	-	2.980.000.000	1.789.700.000
-	Đầu tư phát triển	-	1.353.500.000	758.350.000
-	Khen thưởng, phúc lợi	-	1.353.500.000	758.350.000
-	Khen thưởng Người quản lý	-	273.000.000	273.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



*Phạm Đức Vinh*  
Phạm Đức Vinh



**CÔNG TY CỔ PHẦN XE LỬA DĨ AN  
DIAN TRAIN JOINT STOCK COMPANY**

Số 8 Lý Thường Kiệt, P. Dĩ An, TX. Dĩ An, T. Bình Dương  
Điện thoại: (84-0274) 3752070 Fax: (84-0274) 3752513

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật Chứng khoán sửa đổi, bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An được Đại hội cổ đông thông qua ngày 31/5/2017;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TH. *anh*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Đức Vinh**





**CÔNG TY CỔ PHẦN XE LỬA DĨ AN  
DIAN TRAIN JOINT STOCK COMPANY**

Số 8 Lý Thường Kiệt, P. Dĩ An, TX. Dĩ An, T. Bình Dương  
Điện thoại: (84-0274) 3752070 Fax: (84-0274) 3752513

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An được Đại hội cổ đông thông qua ngày 31/5/2017;

Căn cứ Văn bản số 1141/ĐS-KSNB ngày 19/4/2019 của HĐQT TCT Đường Sắt Việt Nam về việc tham gia ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2019 của Bộ tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành. Người đại diện phần vốn báo cáo HĐQT Tổng công ty Đường Sắt Việt Nam kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để phối hợp kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Phạm Đức Vinh*  
**Phạm Đức Vinh**